**Phụ lục VI**

**QUY ĐỊNH CẤU TRÚC SỐ ĐĂNG KÝ THUỐC,**

**NGUYÊN LIỆU LÀM THUỐC**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số /2024/TT-BYT*

*ngày tháng năm 2024 của Bộ Y tế)*

Cấu trúc số đăng ký gồm 12 chữ số, cụ thể như sau:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Mã nước sản xuất(3 chữ số) | Mã nhóm thuốc (1 chữ số) | Mã phân loại thuốc kê đơn (1 chữ số) | Mã phân loại thuốc kiểm soát đặc biệt(1 chữ số) | Mã thứ tự cấp(4 chữ số) | Mã năm cấp(2 chữ số) |
| Theo mã Quốc gia(\*) | 1: Hóa dược2: Dược liệu3: Vắc xin4: Sinh phẩm5: Nguyên liệu làm thuốc6: Thuốc gia công7: Thuốc chuyển giao công nghệ(\*) | 0: Thuốc không kê đơn1: Thuốc kê đơn(\*) | 0: Thuốc không kiểm soát đặc biệt1: Thuốc gây nghiện, chứa dược chất gây nghiện2: Thuốc hướng thần, chứa dược chất hướng thần 3: Thuốc tiền chất, chứa tiền chất4: Thuốc độc5: Thuốc cấm dùng cho các bộ, ngành6: Thuốc phóng xạ(\*) | Số thứ tự cấp trong năm(\*) | 2 chữ số cuối của năm cấp(\*) |

**\* Ghi chú:** Các nội dung trong cột có thể phát sinh theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan hoặc nhu cầu quản lý thực tế.